

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 08-02-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Hiệp

2/ Bà Trương Thị Thu Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 227/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kim Hồng H, sinh năm: 1995, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 01/12. Dân tộc: Khmer. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Phật giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Kim S và bà Lâm Thị H, chưa có vợ con. Tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/10/2020, bị Công an xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của thành viên trong gia đình theo Quyết định xử phạt hành vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC; Ngày 30/5/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 09 năm 2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1985; địa chỉ: Số xx, Đường ĐX 034, Khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/9/2022, trong lúc Kim Hồng H đang ở phòng trọ, địa chỉ tại khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nảy sinh ý định đi tìm tài sản lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài nên H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wallet, màu nâu, biển số 62L1-141.xx đi vòng quanh khu vực phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, H đến trước căn nhà, địa chỉ số xx, đường ĐX 034, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì thấy cửa cổng không khóa, bên trong nhà không có người nên H dựng xe mô tô biển số 62L1-141.15 cạnh hàng rào của căn nhà rồi đi vào trong sân nhà. Lúc này, H thấy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển số 61B1-809.xx do chị Nguyễn Thị Kim T, đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, đang dựng trong sân nhà, trên ổ khóa xe có cắm sẵn chìa khóa nên H lén lút quay đầu xe mô tô hướng ra ngoài cổng rồi lên xe định nổ máy bỏ chạy thì bị chị T phát hiện và tri hô cho người dân xung quanh biết. Nghe tiếng tri hô của chị T, H liền bỏ lại xe mô tô biển số 61B1-809.xx rồi chạy bộ ra ngoài đường. Cùng lúc này, anh Nguyễn Thanh P ở đối diện nhà chị T, nghe tiếng tri hô nên chạy đuổi theo H được một đoạn khoảng 50 mét thì bắt được H và giao đối tượng H cùng số vật chứng, gồm: 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển số 61B1-809.xx và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wallet, màu nâu, biển số 62L1-141.xx cho Công an phường P để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp quả tang. Cùng ngày, Công an phường P bàn giao hồ sơ vụ việc và đối tượng Kim Hồng H cùng số vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 258/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển số 61B1-809.xx, số khung: 4512FY843638, số máy: JF45E0899968, mua vào tháng 04/2017, bị lấy trộm vào ngày 06/9/2022, trị giá: 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Ngày 15/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý vật chứng số 42/QĐ-CSĐT-ĐTTH giao trả xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Kim T và chị T không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wallet, màu nâu, biển số 62L1-141.xx, số khung: 1ND61C-00259, số máy: GWE-00000259 là phương tiện Kim Hồng H dùng để thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do anh Trần Quốc B đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Năm 2019, anh B đã bán xe mô tô trên cho người bạn (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú), nhưng không có làm giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, Kim Hồng H khai nhận: H mua lại xe mô tô của người đàn ông (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) và không làm giấy tờ mua bán. Theo kết quả tra cứu xe máy vật chứng số 441 ngày 19/12/2022 của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, xe mô tô biển số 62L1-141.xx không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã có Công văn đề nghị Báo Tuổi trẻ đăng báo tìm người liên quan đến xe mô tô biển số 62L1-141.xx nhưng đến nay chưa có người đến nhận nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật

chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 09/CT-VKS-HS ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Kim Hồng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: 01(một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Wallet, màu nâu, biển số 62L1-141.xx, số khung: 1ND61C-00259, số máy: GWE-00000259, xe không có bửng, thân vỏ bị trầy nhiều chỗ là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/9/2022, tại địa chỉ số xx, đường DX 034, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Kim Hồng H đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển số 61B1-809.xx, trị giá 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng của bị hại Nguyễn Thị Kim T. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu

thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngày 30/5/2022, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định khởi tố bị can về tội cố ý gây thương tích và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01(một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Wallet, màu nâu, biển số 62L1-141.xx, số khung: 1ND61C-00259, số máy: GWE-00000259, xe không có bùng, thân vỏ bị trầy nhiều chỗ là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Kim Hồng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Kim Hồng H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 9 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Wallet, màu nâu, biển số 62L1-141.xx, số khung: 1ND61C-00259, số máy: GWE-00000259, xe không có bửng, thân vỏ bị trầy nhiều chỗ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 034.23 ngày 27.12.2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Kim Hồng H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga